

Bản án số: 65/2023/ HSST

Ngày: 16/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Cấn Xuân Lĩnh.

Nghề nghiệp: Giáo viên- Bí thư đoàn Trường PTTH Hai Bà Trưng, huyện Thạch Thất.

2- Ông Bùi Đăng Lý.

Nghề nghiệp: Nguyên Phó giám đốc Bệnh viện đa khoa huyện Thạch Thất.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:

Ông Lưu Mạnh Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2023/HSST ngày 01 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn M, sinh ngày 19/6/2003, nơi ĐKTT và nơi cư trú: Xóm 5, thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình T và bà Kiều Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án. Bản án hình sự số 76/2021/HSST ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; đã chấp hành xong án phạt tù ngày 16/9/2022.

Về nhân thân: Ngày 19/6/2019, bị Công an huyện Thạch Thất ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức Cảnh cáo, về hành vi: Trộm cắp tài sản.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2022, tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1- Công an Thành phố Hà Nội. Danh chỉ bản số 250 ngày 14/10/2022 do Công an huyện Thạch Thất lập. Có mặt.

2. Nguyễn Vạn D, sinh ngày 20/12/2004, nơi ĐKTT và nơi cư trú: thôn V, xã Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Vạn T1 và bà Đỗ Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 05/10/2022, tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến ngày 20/02/2023 được cho tại ngoại. Hiện đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú; Danh chỉ bản số 251 ngày 14/10/2022 do Công an huyện Thạch Thất lập. Có mặt.

Người đại diện theo pháp luật của bị cáo Nguyễn Vạn D là: bà Đỗ Thị S- sinh năm 1977. (Mẹ bị cáo D).

Trú tại: thôn V, xã Ph, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Vạn D: Bà Chu Thị Phương Thảo- Trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Anh Bùi Văn Th, sinh năm 1983.

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người làm chứng:

1. Chị Xa Thị L- sinh năm 1983. (Vợ của bị hại).

Trú tại: Thôn N, xã C, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

2- Anh Đỗ Văn Th1- sinh năm 1989. Vắng mặt.

3- Anh Đỗ Văn Y- sinh năm 1992. Vắng mặt.

Cùng Địa chỉ: thôn C, xã B, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

4- Anh Đinh Đức L- sinh năm 1993. Có mặt.

5- Anh Nguyễn Văn C- sinh năm 1988. Có mặt.

6- Anh Nguyễn Quốc L1- sinh năm 1998. Vắng mặt.

7- Anh Vương Trung Đ- sinh năm 2001. Có mặt.

Cùng đơn vị công tác: Đại đội 2- Tiểu đoàn Cảnh sát cơ động số 3- Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: TDP Đ, thị trấn L, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

8- Anh Kiều Văn L2- sinh năm 1992. Có mặt.

Trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

9- Anh Kiều Văn Th2- sinh năm 2006. Có mặt.

Trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của anh Kiều Văn Th2 là: ông Kiều Văn B (bố đẻ anh Th2). Trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

10- Anh Kiều Doãn Th3- sinh năm 2006. Có mặt.

Trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của anh Kiều Doãn Th3 là: ông Kiều Doãn H (bố đẻ anh Th3). Trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 02/10/2022, bị cáo Nguyễn Văn M cùng bị cáo Nguyễn Văn D và anh Kiều Văn L2- sinh năm 1992; trú tại: thôn L, xã Ng, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội đến quán karaoke “Công Minh” thuộc thôn Đồng Kho, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất để hát và uống bia. Quá trình ở trong quán Karaoke do có sử dụng rượu bia nên M không nhớ bị va vào đầu khiến bị thương tích ở lòng trong bắp tay trái và ngực bên trái. Sau khi hát xong, đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì tất cả ra về. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, M điều khiển xe mô tô BKS: 29T2 - 124.94 chở D đi trên đường gom Đại lộ Thăng Long theo hướng xã Thạch Hoà- Trung tâm Hà Nội để về thôn L, xã Ng. Lúc này, tại đường gom Đại lộ Thăng Long, cách cột biển báo Km 24 + 600 khoảng 20m thuộc địa phận thôn Đồng Táng, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, tổ tuần tra kiểm soát của Đại Đội 2- Tiểu đoàn cảnh sát cơ động số 3- Trung đoàn Cảnh sát cơ động Công an Thành phố Hà Nội gồm 04 đồng chí: Thượng úy Đinh Đức L - Tổ trưởng, Thượng úy Nguyễn Văn C, Thượng sỹ Nguyễn Quốc L1 và Binh nhất Vương Trung Đ đang dừng kiểm tra hành chính 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, BKS: 28D1- 096.11 do anh Bùi Văn Th- sinh năm 1983 điều khiển chở vợ là chị Xa Thị L- sinh năm 1983 cùng trú tại: thôn N, xã C, huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà Bình đi theo hướng Hà Nội - Hoà Bình. Khi M và D đi qua cách tổ Cảnh sát cơ động khoảng 4m thì M mới thấy đau ở ngực nên nghĩ là bị tổ Cảnh sát cơ động ném. M tiếp tục điều khiển xe đến gần cầu chui dân sinh số 16 - Đại lộ Thăng Long, cách tổ Cảnh sát cơ động khoảng 300m thì dừng xe lại ở ven đường và nói với D: “Anh bị ném rồi” thì D nói: “Đâu anh?”. M vén áo cho D xem thương tích rồi nói: “Tìm gạch để quay lại ném bọn cơ động”. D nói: “thôi anh”. M nhặt 01 viên gạch đặc đập vỡ rồi cầm trên tay phải 1/2 viên gạch kích thước (10x10x5)cm. D nói: “Anh chở đi” thì M nói: “Thôi em chở đi để anh ném”, thì D đồng ý. Lúc này, tổ Cảnh sát cơ động kiểm tra xong giấy tờ của anh Th. D điều khiển xe mô tô chở M ngồi sau đi theo hướng trung tâm Hà Nội - Thạch Hoà. Khi cách tổ Cảnh sát cơ động khoảng 03m, M tay phải cầm mẫu gạch ném mạnh về phía tổ Cảnh sát Cơ động thì trúng vào mặt anh Th khiến anh Th ngã xuống đường. Sau đó, D và M bỏ chạy. Anh Th được tổ Cảnh sát cơ động cùng mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Quân y 103 và nằm viện điều trị đến ngày 24/10/2022 được ra viện.

Đối với thương tích tại lòng trong bắp tay trái và ngực bên trái, M khai nhận: Khi ở quán Karaoke “Công Minh” M không nhớ bị va vào đầu gây ra bị thương tích nêu trên. Lúc đi qua tổ công tác Cảnh sát cơ động, do bị say rượu nên M cho rằng bị tổ công tác Cảnh sát cơ động ném vật gì đó vào người nên đã nảy sinh ý định gây thương tích cho tổ Cảnh sát cơ động.

*** Tang vật thu giữ:**

- 01 (một) mẫu gạch lục đặc màu đỏ, kích thước (10x10x5)cm

- 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS: 29T2 - 124.94, số khung: RLHJA3921NY703719, số máy: JA39E2829274 (Đã qua sử dụng).

Thương tích của anh Th theo biên bản xác minh chứng thương ban đầu ngày 03/10/2022 của Bệnh viện Quân y 103: vết thương phần mềm vùng cánh mũi gò má phải, sưng nề, biến dạng mặt. Cắt lớp vi tính sọ não: dập não, xuất huyết; xuất huyết dưới nhện trán phải. Cắt lớp vi tính hàm mặt: gãy thành hốc mắt, xoang hàm, xương cánh mũi, chân bướm, cung tiếp gò má 2 bên, xương chính mũi, xương hàm trên. Bệnh nhân được chẩn đoán: dập não xuất huyết, xuất huyết dưới nhện trán phải, chấn thương hàm mặt, gãy phức tạp các xương hàm mặt; vết thương phần mềm cách mũi phải, gò má phải do bị ném gạch. Bệnh nhân được phẫu thuật xử lý vết thương phần mềm. Hiện tại bệnh nhân tỉnh, tiếp xúc được; không thiếu hụt thần kinh. Bệnh nhân tiếp tục được theo dõi, điều trị tại Bệnh viện Quân y 103.

Tại bản kết luận giám định số 1422/GĐ-TTPY ngày 13/10/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận: tại thời điểm giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Bùi Văn Th là 71%. Cơ chế hình thành thương tích: do vật tày, tày có cạnh gây nên. Tại thời điểm giám định chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của các tổn thương và các vết thương vùng mặt chưa cắt chỉ nên chưa đánh giá được bệnh nhân có biến dạng vùng mặt. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định ra viện.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạch Thất đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung thương tích của anh Th nhằm đánh giá di chứng, biến chứng sau chấn thương (nếu có) đảm bảo quyền lợi của anh Th nhưng anh Th từ chối việc giám định bổ sung. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định dẫn giải đối với anh Bùi Văn Th nhưng anh Th cương quyết từ chối việc đi giám định bổ sung.

Đối với xe mô tô BKS 29T2 - 124.94: Quá trình xác minh xác định chủ đứng tên đăng ký xe là chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1994; trú tại: Tổ 15, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội. Tại Cơ quan điều tra, chị H khai đã mua và sử dụng chiếc xe máy trên từ tháng 9/2022. Sau khi đăng ký, chị H cho mẹ là chị Đào Thị C- sinh năm 1974, trú tại: Tổ 15, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, Hà Nội sử dụng làm phương tiện đi lại từ đó đến nay. Ngày 02/10/2022, Nguyễn Thị Xuân M (con chị C) và Nguyễn Vạn D đã tự ý sử dụng xe mô tô để đi về nhà D chơi. Chị C không biết D đã sử dụng xe mô tô để đi gây án. Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc xe trên cho chị Đào Thị C.

Nguyễn Văn M và Nguyễn Vạn D đều không có giấy phép lái xe mô tô, ngày 02/10/2022 M và D thay nhau điều khiển xe mô tô BKS 29T2 - 124.94 để chở nhau; cả hai đều không đội mũ bảo hiểm theo quy định nên đã vi phạm vào điểm n, o khoản 3 Điều 6 và điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính Phủ (Được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021). Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D và M về các hành vi vi phạm hành chính nêu trên.

Về dân sự: Tại cơ quan điều tra, anh Bùi Văn Th yêu cầu các bị cáo Nguyễn Vạn D và Nguyễn Văn M bồi thường: Tiền viện phí 25.382.000 đồng, tiền mua thuốc điều

trị ở trong viện 31.020.000 đồng; tiền công mất thu nhập của 03 người (gồm: anh Th, vợ anh Th, con anh Th) trong thời gian điều trị thương tích, tiền tổn hại sức khỏe sau này, tiền phẫu thuật mũi và tháo định, nẹp cố định ở má hai bên, tiền làm lại răng, là 300.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản phải bồi thường là 356.402.000 đồng. Tại phiên tòa anh Th yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh Th số tiền 1.000.000.000 đ (Một tỷ đồng) để anh Th tiếp tục điều trị và phẫu thuật lại mũi. Sau khi bị thương tích, do phần mũi bị sập xuống dẫn đến việc thở bằng mũi rất khó khăn, anh phải thở bằng miệng.

Gia đình Nguyễn Văn M đã hỗ trợ cho anh Bùi Văn Th số tiền 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Gia đình Nguyễn Văn D đã hỗ trợ cho anh Bùi Văn Th số tiền 17.500.000đ (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại phiên tòa: các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D khai nhận toàn bộ diễn biến sự việc của vụ án như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 52/CT- VKS ngày 25/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa thay đổi quan điểm truy tố đối với các bị cáo như sau:

- Bị cáo M sử dụng $\frac{1}{2}$ viên gạch lục đặc (*hung khí nguy hiểm*) ném gây thương tích cho anh Th dẫn đến biến dạng vùng mặt, tổng tỷ lệ thương tật 71%. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với các bị cáo M và D theo quy định tại Điểm b và Điểm d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình. Do vậy, Viện kiểm sát bổ sung truy tố thêm các bị cáo theo tình tiết tăng nặng định khung tại Điểm b và Điểm d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo M là người rủ rê, lôi kéo bị cáo D cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tại thời điểm phạm tội bị cáo D chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 09 tháng 12 ngày); Giữa bị cáo M với các đồng chí cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ trên đường cũng như anh Bùi Văn Th không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ với suy nghĩ trong lúc say rượu cho rằng các đồng chí cảnh sát cơ động ném mình nên bị cáo M đã ngay lập tức sử dụng gạch lục là hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho anh Th dẫn đến biến dạng mặt, hành vi này của bị cáo M thể rất côn đồ. Do vậy, Viện kiểm sát đề nghị áp dụng thêm các tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ” và “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” đối với bị cáo M theo các điểm d, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Do các bị cáo mới bồi thường thiệt hại cho bị hại được một phần rất nhỏ so với chi phí thực tế bị hại điều trị thương tích, nên các bị cáo chỉ được hưởng tình tiết giảm nhẹ khắc phục một phần thiệt hại theo Khoản 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Viện kiểm sát rút đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b Khoản 1 Điều 51 đối với các bị cáo.

Viện kiểm sát đề nghị:

Áp dụng các điểm b, d Khoản 4 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; các điểm d, h, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** từ 09 năm đến 09 năm 06 tháng tù.

Áp dụng các điểm b, d Khoản 4 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Tiêu hủy 01 (một) mẫu gạch lục đặc màu đỏ, kích thước (10x10x5)cm.

Về dân sự: Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại toàn bộ thiệt hại đối với các khoản: Tiền viện phí, tiền thuốc theo hóa đơn bệnh viện, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập của bị hại trong thời gian nằm viện và sau khi ra viện 04 tháng, tiền mất thu nhập của hai người trông nuôi trong thời gian bị hại nằm viện và một người trông nuôi sau khi ra viện trong thời gian 01 tháng, tiền thuê xe đưa đón bệnh nhân, tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là 236.502.000 đồng. Thương tích của bị hại do hành vi ném gạch của bị cáo M trực tiếp gây ra nên bị cáo M phải bồi thường 2/3 của số tiền 236.502.000 đồng; Bị cáo D phải bồi thường 1/3 của số tiền 236.502.000 đồng. Được trừ số tiền gia đình các bị cáo đã bồi thường (Bị cáo M 2.500.000 đồng, bị cáo D 17.500.000 đồng).

Các khoản bị hại yêu cầu bồi thường nhưng bị hại chưa thực hiện điều trị phẫu thuật nên được tách ra để giải quyết sau khi bị hại đã thực hiện điều trị phẫu thuật và có yêu cầu.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn D: Viện kiểm sát truy tố bị cáo D đồng phạm với bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm b, d Khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội. Sau khi sự việc xảy ra, mặc dù hoàn cảnh gia đình bị cáo D rất khó khăn nhưng đã tích cực bồi thường cho bị hại được số tiền 17.500.000 đồng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại thời điểm phạm tội bị cáo D chưa đủ 18 tuổi, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Điều 54; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo D mức án thấp hơn mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo D, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm cải tạo thành người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với Bản kết luận giám định thương tích, lời khai bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu đã thu thập trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 20 phút ngày 02/10/2022, tại đường gom Đại lộ Thăng Long thuộc địa phận thôn Đồng Táng, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, Hà Nội, do bị say rượu nên khi đi qua tổ Cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ ở ven đường, cho rằng tổ Cảnh sát cơ động đang làm việc tại đây đã ném gây thương tích cho mình nên Nguyễn Văn M đã rủ Nguyễn Văn D nhặt gạch để ném lại tổ Cảnh sát cơ động. Sau đó, D điều khiển xe máy BKS 29T2 - 124.94 chở M ngồi phía sau, khi đi đến gần tổ Cảnh sát cơ động, M cầm một nửa viên gạch lục đặc màu đỏ, kích thước (10x10x5)cm ném mạnh về phía tổ Cảnh sát cơ động nhưng đã ném trúng vào mặt anh Bùi Văn Th là người đang bị tổ Cảnh sát cơ động kiểm tra hành chính, gây ra thương tích cho anh Th ở vùng mặt. Gồm các thương tích sau:

1- Vết thương vùng mặt:	12%.
2- Vỡ phức hợp mũi- sàng- bướm:	36%.
3- Vỡ thành ngoài, thành trong hốc mắt hai bên:	07%.
4- Gãy thành xoang hàm hai bên:	09%.
5- Gãy xương gò má hai bên:	10%.
6- Ổ tổn thương nhu mô não:	21%.
7- Xuất huyết dưới nhện:	11%.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 71%, tính theo phương pháp cộng lùi.

Căn cứ hồ sơ bệnh án của Bệnh viện Quân y 103 thể hiện thương tích ban đầu của anh Th như sau: Vết thương phần mềm vùng cánh mũi gò má phải, sưng nề, biến dạng mặt. Cắt lớp vi tính sọ não: dập não, xuất huyết; xuất huyết dưới nhện trán phải. Cắt lớp vi tính hàm mặt: gãy thành hốc mắt, xoang hàm, xương cánh mũi, chân bướm, cung tiếp gò má 2 bên, xương chính mũi, xương hàm trên. Bệnh nhân được chẩn đoán: dập não xuất huyết, xuất huyết dưới nhện trán phải, chấn thương hàm mặt, gãy phức tạp các xương hàm mặt; vết thương phần mềm cánh mũi phải, gò má phải.

Hành vi trên của các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo M sử dụng $\frac{1}{2}$ viên gạch lục đặc (*hung khí nguy hiểm*) ném gây thương tích cho cho anh Th dẫn đến biến dạng vùng mặt, tổng tỷ lệ thương tật 71%. Đây là các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt đối với các bị cáo M và D theo quy định tại Điểm b và Điểm d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình.

Do vậy, tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất bổ sung quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D về tội Cố ý gây thương tích theo

các điểm b, d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định về giới hạn của việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D về tội “Cố ý gây thương tích theo các Điểm b, d Khoản 4 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[3]. Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo M là người khởi xướng rủ bị cáo D đi ném Cảnh sát cơ động. M trực tiếp đi tìm gạch, ném gạch gây thương tích cho anh Th. Bị cáo D tiếp nhận ý chí của bị cáo M, điều khiển xe mô tô chở M đi thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo D là đồng phạm giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, xác định bị cáo M có vai trò cao hơn bị cáo D.

[4]. Về hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của anh Th, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, nên phải có hình phạt nghiêm cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục các bị cáo thành người tốt.

Về tình tiết tăng nặng:

Đối với bị cáo M, chưa được xóa án tích đối với bản án hình sự số 76/2021/HSST ngày 24/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Quốc Oai, nên lần này bị cáo M phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; Bị cáo M là người rủ rê, lôi kéo bị cáo D cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội, tại thời điểm phạm tội bị cáo D chưa đủ 18 tuổi (17 tuổi 09 tháng 12 ngày); Giữa bị cáo M với các đồng chí cảnh sát cơ động đang làm nhiệm vụ trên đường cũng như anh Bùi Văn Th không có mâu thuẫn gì, nhưng chỉ với suy nghĩ trong lúc say rượu cho rằng các đồng chí cảnh sát cơ động ném mình nên bị cáo M đã ngay lập tức sử dụng gạch lục là hung khí nguy hiểm ném gây thương tích cho anh Th dẫn đến biến dạng mặt, hành vi này của bị cáo M thể rất côn đồ. Do vậy, bị cáo M bị áp dụng các tình tiết tăng nặng “Tái phạm”, “Phạm tội có tính chất côn đồ” và “Xúi dục người dưới 18 tuổi phạm tội” theo các điểm d, h, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo D, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xảy ra sự việc, các bị cáo đã tác động để gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại (gia đình bị cáo M bồi thường 2.500.000 đồng; gia đình bị cáo D bồi thường 17.500.000 đồng). Nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn D, tại thời điểm phạm tội mới có 17 tuổi 09 tháng 12 ngày, nên bị cáo được áp dụng các điều 91, 101 của Bộ luật Hình sự quy định áp dụng hình phạt đối với người dưới 18 tuổi phạm tội.

[5]. Về dân sự: Bị hại (anh Bùi Văn Th) yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền là **1.000.000.000 đồng**. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bồi thường theo quy định của pháp luật.

Xét các khoản yêu cầu của bị hại, trên cơ sở kê khai, các hóa đơn, chứng từ và chi phí hợp lệ, Hội đồng xét xử buộc các bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản sau đây:

- Tiền thuốc và tiền viện phí theo hóa đơn bệnh viện: **56.402.591 đồng**.
- Tiền thuê xe đưa đi bệnh viện và đón từ bệnh viện về nhà: **6.000.000 đồng**.
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe cho anh Th trong thời gian 02 tháng, mỗi ngày 100.000 đồng (60 ngày x 100.000đ/ngày) = **6.000.000 đồng**.
- Tiền bị mất thu nhập của anh Th trong thời gian nằm viện 22 ngày và sau khi ra viện 04 tháng. UBND xã Cao Sơn cung cấp (BL 237) anh Th là lao động tự do, mức thu nhập bình quân mỗi ngày 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).
Cụ thể: 142 ngày x 300.000đ/ngày = **42.600.000 đồng**.
- Tiền bị mất thu nhập của 02 người trông nuôi trong thời gian anh Th nằm viện (Do anh Th bị thương tích nặng, gia đình ở xa nên chấp nhận 02 người nhà thay đổi nhau chăm sóc trong thời gian nằm viện gồm vợ và con trai của anh Th) và 01 người chăm sóc sau khi ra viện trong thời gian 01 tháng. UBND xã Cao Sơn cung cấp (BL 237) vợ và con trai anh Th là lao động tự do, mức thu nhập mỗi ngày 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).
Cụ thể: 74 ngày x 300.000đ/ngày = **22.200.000 đồng**.
- Về chi phí tổn thất tinh thần: Căn cứ vào kết quả thương tích 71%, chấp nhận mức tổn thất tinh thần cho anh Th là 70 tháng lương cơ sở do nhà nước quy định (70 tháng x 1.490.000đồng/tháng) là **103.300.000 đồng**.

Tổng cộng các khoản nêu trên, các bị cáo phải bồi thường là 236.502.591 đồng. (Được làm tròn thành **236.502.000 đồng**).

Xét thương tích của anh Th do bị cáo M trực tiếp gây ra, còn bị cáo D phạm tội với vai trò đồng phạm, nên buộc bị cáo M phải bồi thường cho anh Th 2/3 của số tiền 236.502.000 đồng là 157.668.000 đồng. Đối trừ số tiền 2.500.000 đồng gia đình bị cáo M đã bồi thường trước cho anh Th thì bị cáo M phải bồi thường tiếp **155.168.000 đồng**.

Buộc bị cáo D phải bồi thường cho anh Th 1/3 của số tiền 236.502.000 đồng là 78.834.000 đồng. Đối trừ số tiền 17.500.000 đồng gia đình bị cáo D đã bồi thường trước cho anh Th thì bị cáo D phải bồi thường tiếp **61.334.000 đồng**. Tại thời điểm xét

xử, bị cáo Nguyễn Văn D đã đủ 18 tuổi, do vậy D phải tự chịu trách nhiệm bồi thường cho anh Bùi Văn Th khoản tiền trên.

Ngoài các khoản thiệt hại được chấp nhận nêu trên thì anh Th còn yêu cầu các bị cáo bồi thường các chi phí phát sinh sau này cho việc phẫu thuật mũi, tháo đinh, nẹp cố định ở má hai bên, tiền làm lại răng...v.v. Do các chi phí này chưa phát sinh thực tế nên Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này. Khi nào anh Th thực hiện các phẫu thuật nêu trên và có yêu cầu thì sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[6]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tiêu hủy 01 (một) mẫu gạch lục đặc màu đỏ, kích thước (10x10x5)cm.
- Đối với xe mô tô BKS 29T2 - 124.94, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Đào Thị C là đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn D đều không có giấy phép lái xe mô tô, ngày 02/10/2022 M và D thay nhau điều khiển xe mô tô BKS 29T2 - 124.94 để chở nhau; cả hai đều không đội mũ bảo hiểm theo quy định. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D và M về các hành vi vi phạm hành chính nêu trên là đúng pháp luật.

[8]. Về án phí: Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng các điểm b, d Khoản 4 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; các điểm d, h, o Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn M** 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/10/2022.

Áp dụng các điểm b, d Khoản 4 Điều 134; điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn D** 06 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2022 đến ngày 20/02/2023.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tiêu hủy 01 (một) mẫu gạch lục đặc màu đỏ, kích thước (10x10x5)cm theo Biên bản về việc giao nhận tài sản số 05 ngày 16/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Về dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 590, Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Vạn D phải liên đới bồi thường ngay cho anh Bùi Văn Thao số tiền: **216.502.000 đồng** (*Hai trăm mười sáu triệu, năm trăm linh hai nghìn đồng*). Trong đó:

- Phần bồi thường của bị cáo Nguyễn Văn M là **155.168.000 đồng** (*Một trăm năm mươi lăm triệu, một trăm sáu mươi tám nghìn đồng*).

- Phần bồi thường của bị cáo Nguyễn Vạn D là **61.334.000 đồng** (*Sáu mươi một triệu, ba trăm ba mươi tư nghìn đồng*).

Tách phần yêu cầu của anh Bùi Văn Th về yêu cầu các bị cáo bồi thường các khoản chi phí phát sinh sau đối với việc phẫu thuật mũi, tháo đinh, nẹp cố định ở má hai bên, tiền làm lại răng...v.v. do các chi phí này chưa phát sinh thực tế. Khi nào anh Th thực hiện các phẫu thuật nêu trên và có yêu cầu thì sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu các bị cáo không thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điểm a Khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Vạn D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 7.758.000 (Bảy triệu bảy trăm năm mươi tám nghìn đồng) án phí dân sự. Bị cáo Nguyễn Vạn D phải chịu 3.067.000 đồng (Ba triệu không trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) án phí dân sự.

Quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người đại diện theo pháp luật và người bào chữa của bị cáo Nguyễn Vạn D, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Ngọc Sơn

